

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON – TẾT TRUNG THU
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 09/9 - 04/10/2024

S TT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ/C
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân	- Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ - Tay: Giơ lên cao. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên	* Hoạt động chơi tập có chủ định - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Giơ lên cao. - Bụng: Cúi về phía trước. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên	
2	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi theo hiệu lệnh	- Đi theo hiệu lệnh	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: - Hoạt động PTVĐ + Đi theo hiệu lệnh - TC: Trời nắng trời mưa	
3	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung-bắt bóng bằng 2 tay	- Tung bóng bằng 2 tay	- Hoạt động chơi - tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ + Tung bóng bằng 2 tay - TC: Lăn bóng	
4	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi trườn về phía trước.	- Trườn về phía trước	- Hoạt động chơi - tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ + Trườn về phía trước - TC: Dung dăng dung dẻ	
5	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật tại chỗ	- Bật tại chỗ	- Hoạt động chơi - tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ + Bật tại chỗ - TC: Kéo cưa lừa xẻ	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay để đóng cọc bàn gỗ	- Đóng cọc bàn gỗ.	- Hoạt động chơi buổi chiều - Cô cho trẻ tập đóng cọc bàn gỗ.	

7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau.	- Tập khâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây.	- Hoạt động chơi tập có chủ định + Xâu vòng tặng bạn (EDP) - Hoạt động trả trẻ và hoạt động chiều cô cho trẻ tập cài, cởi cúc áo	
---	--	---	---	--

*** Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**

8	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	- Hoạt động ăn: Gọi tên các món ăn ở trường (Thịt đậu, canh rau cải, canh rau muống...)	
9	- Trẻ thực hiện được ngủ 1 giấc buổi trưa	- Luyện tập thói quen ngủ 1 giấc trưa	* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân - Hoạt động ngủ + Trẻ thực hiện ngủ trưa tại trường theo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ.	
10	- Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân: - Hoạt động vệ sinh + Trẻ tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	
11	- Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn: Biết Ăn chín, uống chín; Rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định.	- Luyện tập một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; Rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định.	*Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân - Hoạt động ăn + Cô dạy trẻ có thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; Rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15	- Trẻ có thể sờ nắn, nhận biết	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu.	Hoạt động chơi tập buổi chiều	
----	--------------------------------	--------------------------------	-------------------------------	--

	đặc điểm nổi bật của đối tượng.		+ TCM: Đồ chơi gì biến mất + TCM: Tìm đồ dùng	
17	- Trẻ có thể nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/ lớp.	- Hoạt động chơi - tập có chủ định + Nhận biết tên cô giáo và công việc cô giáo (TCTV: Cô giáo) + Nhận biết lớp học của bé (TCTV: Nhà trẻ) + Nhận biết tên, công việc các bác cấp dưỡng.(TCTV: Nấu cơm)	
20	- Trẻ biết nói tên, đồ chơi màu đỏ theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh	- Hoạt động chơi - tập có chủ định + Hoạt động với đồ vật: + Xâu vòng tặng bạn (EDP) (TCTV: Hạt vòng) + Xâu vòng màu đỏ (TCTV: Màu đỏ) + Xếp đường vào lớp (TCTV: Khối chữ nhật) + Xâu vòng màu vàng (TCTV: Màu vàng) + TCM: Tìm đồ dùng	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Trả lời câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?...	Hoạt động đón, trả trẻ - Cô cho trẻ nghe câu truyện: Sự tích chú cuội cung trăng; Cô hỏi trẻ: Đây là ai? Cái gì?.....	
25	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau.	- Hoạt động chơi tập buổi chiều: + Cô cho trẻ tập đọc thơ (Bạn mới, chào, chơi với bạn, trăng sáng)	

26	- Trẻ có thể đọc được bài thơ: Chào, chơi với bạn, trắng sáng, bạn mới với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	- Hoạt động chơi - tập có chủ định + Thơ: Bạn mới (STEAM) (TCTV: Bạn mới) + Thơ: Chào (TCTV: Chào) + Thơ: Chơi với bạn (TCTV: Búp bê) - TCTV: Chào cô giáo, chào các bạn, quả bóng.. + Thơ: Trắng sáng (TCTV: Trắng tròn)	
27	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 3 - 4 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	- Hoạt động chơi ở các khu vực chơi: + Khu vực thao tác vai: Nấu ăn, bán hàng.. + Khu vực hoạt động với đồ vật: Xâu vòng + Khu vực vận động: Chơi với bóng, ô tô	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

33	- Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	- Hoạt động chơi tập các khu vực chơi: + Khu vực bế em, nấu ăn + Khu vực vận động + Khu vực hoạt động với đồ vật	
38	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, ru em ngủ).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi: Giường, búp bê, gối, chăn.	- Hoạt động chơi khu vực chơi: + Khu vực thao tác vai: Cô cho trẻ làm quen với một số thao tác như: Chơi bế em, ru em ngủ	
41	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo bài hát: Em búp bê, rước đèn dưới ánh trăng, con chim hót trên cành cây, vui đến trường	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Dạy hát: Búp bê TC: Ai đoán đúng + VĐTN: Con chim hót trên cành cây NN-NH: Chim mẹ chim con + NNNH: Vui đến trường TC: Nghe âm thanh đoán dụng cụ	

	- NH: Chim mẹ chim con, Cô và mẹ		+ NNNH: Rước đèn dưới trăng VĐTN: Rước đèn + NNNH: Vui đến trường + TC: Nghe âm thanh đoán dụng cụ	
42	Trẻ thích xé, xếp hình, xem tranh.	- Xếp hình: Xếp cái ghế, Xếp đường vào lớp - Xé giấy	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: HĐVĐV: + Xâu vòng màu đỏ + Xếp đường vào lớp + Xâu vòng tặng bạn (EDP) + Xâu vòng màu vàng - Hoạt động chơi + Xếp giường cho búp bê, chơi xé giấy, xâu vòng	

Người lập kế hoạch

Ban giám hiệu ký duyệt

Cà Thị Nghĩa

Bùi Thị Dung

CHUẨN BỊ.

- Cô chuẩn bị trang trí chủ đề tạo môi trường lớp học.
- Sưu tầm tranh ảnh về các bé, hoạt động của các bé, treo ảnh của các cháu lên tường.
- Hạt vòng, lá cây, giấy, phấn vẽ, dây để xâu.
- Búp bê, đồ chơi các khối gỗ, đồ chơi màu xanh, màu đỏ.

MỞ CHỦ ĐỀ.

- Giáo viên trò chuyện đàm thoại với trẻ gợi mở giúp trẻ nhớ lại những kiến thức có liên quan đến chủ đề.
- Đây là ai ? Các bạn đang làm gì ?
- Đây là cái gì ? Để làm gì ?
- Cho trẻ đọc thơ, kể chuyện, xem tranh về các bé, hát các bài hát trong chủ đề. Sau đó cô giới thiệu về chủ đề: “Trường mầm non”

ĐÓNG CHỦ ĐỀ.

- Biểu diễn văn nghệ các bài hát đã học.
- Ôn các bài thơ: Bạn mới, chào...
- Giới thiệu chủ đề mới bằng cách cho trẻ xem băng hình có một số đồ dùng, công việc hàng ngày của bố mẹ, người thân trong gia đình.
- Cùng cô treo, dán tranh chủ đề: Bé biết gì về bản thân